

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty 06 tháng năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024.35770825; Fax: 024.35770850; Email: cbtt@vimc.co
- Vốn điều lệ: 12.005.880.000.000 đồng (*Bằng chữ: Mười hai nghìn không trăm linh năm tỷ, tám trăm tám mươi triệu đồng Việt Nam*).
- Mã chứng khoán: MVN
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Năm 2022, Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP (“VIMC”) đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 20/4/2022.

Các Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số NQ/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	145/NQ-ĐHĐCĐ	20/4/2022	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP, trong đó: 1. Thông qua Báo cáo của HĐQT VIMC về Kết quả hoạt động năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022; 2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát VIMC về Kết quả giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của VIMC, giám sát HĐQT và TGD VIMC năm 2021; đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Kiểm soát viên và Ban Kiểm soát VIMC năm

Stt	Số NQ/Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>2021, phương hướng hoạt động năm 2022;</p> <p>3. Thông qua Báo cáo tài chính Hợp nhất; Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2021 đã được kiểm toán. Trường hợp cơ quan thuế hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền có sự điều chỉnh về các chỉ tiêu có liên quan đến kết quả sản xuất, kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2021, HĐQT VIMC chỉ đạo VIMC điều chỉnh các chỉ tiêu để phù hợp theo quy định của pháp luật;</p> <p>4. Chưa thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của VIMC, sẽ báo cáo xin ý kiến cổ đông thông qua bằng văn bản sau khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền;</p> <p>5. Thông qua Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022 của VIMC. Các nội dung kế hoạch tăng vốn, góp vốn, thoái vốn, giảm vốn, tăng vốn điều lệ của VIMC: chỉ triển khai sau khi Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp các kế hoạch thanh lý tài sản, thành lập công ty, tăng vốn, thoái vốn, ...có sự thay đổi: báo cáo xin ý kiến của cấp có thẩm quyền về việc điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp;</p> <p>6. Thông qua Quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2021; Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2022;</p> <p>7. Thông qua việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của VIMC. Ủy quyền cho HĐQT căn cứ một số tiêu chí cụ thể và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo lựa chọn được đơn vị kiểm toán có uy tín, có năng lực.</p>

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (Thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Ngày không còn là TV HĐQT
1	Lê Anh Sơn	Chủ tịch HĐQT	13/8/2020	
2	Nguyễn Cảnh Tĩnh	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	13/8/2020	
3	Nguyễn Đình Chung	Thành viên HĐQT (không điều hành)	13/8/2020	
4	Đỗ Hùng Dương	Thành viên HĐQT (không điều hành)	13/8/2020	
5	Đỗ Tiến Đức	Thành viên HĐQT (không điều hành)	13/8/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Lê Anh Sơn	04	100%	
2	Nguyễn Cảnh Tĩnh	04	100%	
3	Nguyễn Đình Chung	04	100%	
4	Đỗ Hùng Dương	04	100%	
5	Đỗ Tiến Đức	04	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành:

HĐQT VIMC thực hiện giám sát đối với Ban Điều hành thông qua Ban Kiểm tra Kiểm toán nội bộ. Trách nhiệm, quyền hạn của Ban Kiểm tra Kiểm toán nội bộ được quy định rõ tại Quy chế Kiểm toán nội bộ và Sổ tay Kiểm toán nội bộ do HĐQT VIMC ban hành.

Ban Kiểm tra Kiểm toán nội bộ đã thực hiện chức năng giám sát thông qua việc: rà soát, cho ý kiến về tính hợp lý, pháp lý đối với các tờ trình, báo cáo của

Ban Điều hành trình HĐQT; giám sát Ban Điều hành triển khai thực hiện một số nội dung trong kế hoạch hoạt động năm 2022 của HĐQT; thực hiện giám sát việc triển khai các nghị quyết theo kế hoạch năm 2022 đã được HĐQT phê duyệt thông qua các chỉ đạo của Ban Điều hành VICM xuống các doanh nghiệp thành viên. Thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ để đưa ra các khuyến nghị mang tính độc lập, khách quan liên quan đến hệ thống kiểm soát nội bộ của VICM nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý các rủi ro của VICM và các đơn vị thành viên.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

Hiện tại, HĐQT Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP chưa thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT.

5. Các nghị quyết/quyết định của HĐQT:

Các nghị quyết/quyết định quan trọng do HĐQT VICM ban hành trong 06 tháng đầu năm 2022 tại Phụ lục số 01 (đính kèm Báo cáo này).

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Lương Đình Minh	Trưởng Ban	13/8/2020	Thạc sỹ Kế toán quốc tế; Cử nhân Kinh tế; Cử nhân Ngoại ngữ
2	Phan Thị Nhị Hà	Thành viên	13/8/2020	Cử nhân Kinh tế
3	Phạm Cao Nhuệ	Thành viên	13/8/2020	Cử nhân Kế toán

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Lý do không tham dự họp
1	Lương Đình Minh	04	100%	100%	
2	Phan Thị Nhị Hà	04	100%	100%	
3	Phạm Cao Nhuệ	04	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông:

Ban Kiểm soát VIMC đã thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm về giám sát với HĐQT, Ban Điều hành và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành và của VIMC, trong đó:

- Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT: Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát HĐQT thông qua việc tham gia các cuộc họp của HĐQT và xem xét các Nghị quyết, Quy chế do HĐQT ban hành. Trong 06 tháng đầu năm 2022, HĐQT VIMC đã: tổ chức 04 cuộc họp cùng nhiều buổi làm việc, hội ý với Ban Điều hành và Người đại diện phần vốn của VIMC tại các doanh nghiệp thành viên; Xử lý 168 tờ trình/báo cáo của Ban Điều hành; Ban hành 176 Nghị quyết/Quyết định.

HĐQT VIMC đã thể hiện được vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông. Các thành viên HĐQT hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị của VIMC, các quy định của pháp luật hiện hành và được tổ chức hoạt động chuyên trách, ra quyết định tập thể, có sự phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực chuyên môn. Từ đó, HĐQT đã có những quyết định đúng hướng, kịp thời, bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được phê duyệt làm căn cứ để Ban Điều hành triển khai, thực hiện. Đặc biệt, với quyết tâm đổi mới toàn diện các hoạt động nhằm hiện thực hóa tầm nhìn đến năm 2030 - VIMC vươn lên vị trí số một của ngành hàng hải Việt Nam và ghi dấu ấn trên bản đồ hàng hải quốc tế, tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ của "Tuyên bố hành động Đại Lải", tiếp tục xây dựng và đổi mới hệ thống quản trị, mô hình phát triển, đảm bảo thực thi Nguyên tắc "1 HỆ THỐNG, 2 TRUNG TÂM, 3 CHIẾN LƯỢC", HĐQT VIMC đã ban hành Nghị quyết số 18/NQ-HHVN ngày 27/02/2022 về *Chương trình hành động của HĐQT Tổng công ty Hàng hải Việt Nam năm 2022* nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ, lấy đó làm kim chỉ nam để triển khai chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

Bên cạnh đó, HĐQT cũng rất sát sao trong công tác giám sát điều hành của Ban Điều hành thông qua việc nghiên cứu, cho ý kiến với các báo cáo, tờ trình của Ban Điều hành trình HĐQT.

- Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát với Ban Điều hành: Ban Kiểm soát giám sát Ban Điều hành thông qua kiểm soát việc Ban Điều hành tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. Công tác giám sát Ban Điều hành được thực hiện thường xuyên qua các cuộc họp giao ban, các buổi làm việc của Ban Điều hành với các đơn vị thành viên. Trong 6 tháng đầu năm, Ban Điều hành đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng mục tiêu, định hướng của HĐQT và kịp thời đưa ra các biện pháp nhằm tháo gỡ những khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh để hoàn thành nhiệm vụ đã đề ra. Ban Điều hành cũng luôn tuân thủ theo Điều lệ, quy chế, quy định nội bộ, quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện triển khai đầy đủ các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT.

- Đối với cổ đông: Tổng công ty đã thực hiện tốt công tác công bố thông tin tới cổ đông, nhà đầu tư cũng như tới đối tác, các đối tượng quan tâm được đầy đủ, kịp thời, theo đúng quy định/yêu cầu của Luật Chứng khoán, Ủy ban Chứng khoán nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các quy định khác có liên quan.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác:

HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác của Tổng công ty đã phối hợp chặt chẽ, có trách nhiệm trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Ban Kiểm soát luôn được HĐQT, Ban Điều hành tạo điều kiện thuận lợi để tiếp cận các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Tổng công ty và cung cấp đầy đủ các thông tin trước, trong và sau khi HĐQT, Ban Điều hành ra nghị quyết, quyết định để Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, tại các buổi họp của HĐQT và Ban Điều hành, Ban Kiểm soát cũng tham gia góp ý, thảo luận giúp HĐQT, Ban Điều hành có thêm thông tin trong việc ra các quyết định phù hợp.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát:

Bên cạnh việc giám sát đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông, 06 tháng đầu năm 2022, Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp với các nội dung chính như:

- Tổng kết công tác hoạt động năm 2021; Thống nhất ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban Kiểm soát.

- Thống nhất trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua: Báo cáo về kết quả kinh doanh năm 2021 của Tổng công ty; kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và Tổng giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát; Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022; Thông qua báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021.

- Triển khai Nghị quyết số 145/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2022 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của VIMC; Phân công nhiệm vụ cụ thể đến từng thành viên trong Ban giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu đã thông qua tại ĐHĐCĐ.

- Triển khai nhiệm vụ, xây dựng nội dung kiểm tra về: công tác tổ chức quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; Đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ; Đánh giá công tác quản lý tài chính, tình hình tài chính; Việc tổ chức công tác kế toán, giai đoạn kiểm tra năm tài chính 2021 tại Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ và Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang.

IV. Ban Điều hành

Stt	Thành viên Ban Điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban Điều hành
-----	--------------------------	---------	---------------------	---------------------	---

Stt	Thành viên Ban Điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban Điều hành
1	Nguyễn Cảnh Tĩnh	TGD	01/6/1975	Thạc sỹ Tài chính; Cử nhân Kinh tế	18/8/2020
2	Lê Quang Trung	PTGD	19/11/1970	Tiến sỹ Kinh tế; Thạc sỹ Quản lý Kinh tế; Kỹ sư Điều khiển tàu biển	15/12/2017 (chuyển chức danh PTGD của Công ty CP ngày 08/02/2021)
3	Phạm Anh Tuấn	PTGD	24/02/1973	Kỹ sư xây dựng công trình biển, dầu khí	15/12/2017 (chuyển chức danh PTGD của Công ty CP ngày 08/02/2021)

V. Người phụ trách kế toán

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Lý Quang Thái	31/10/1981	Tiến sỹ Tài chính ngân hàng; Thạc sỹ Tài chính ngân hàng; Cử nhân Tài chính kế toán	- 21/6/2019: bổ nhiệm là Phó Trưởng Ban Tài chính Kế toán; - 08/02/2021: chuyển đổi chức danh Phó Trưởng Ban Tài chính Kế toán sang Công ty CP; - 03/8/2021: bổ nhiệm là Trưởng Ban Tài chính Kế toán.

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Trong 06 tháng đầu năm 2022, VIMC chưa thực hiện khóa đào tạo nào về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Phụ lục số 02 (đính kèm Báo cáo)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty, người liên quan của người nội bộ: Phụ lục số 03 (đính kèm Báo cáo).

Giao dịch giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ: Không phát sinh

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không phát sinh.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Chi tiết tại Phụ lục số 04 (đính kèm Báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Chi tiết tại Phụ lục số 04 (đính kèm Báo cáo).

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không phát sinh

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục số 05 (đính kèm Báo cáo).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Phụ lục số 06 (đính kèm Báo cáo).

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Tổng giám đốc;
- Người PTQTCT;
- Người được UQCBTT;
- Lưu: VT, TKTH, TGTT. Ha02.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Anh Sơn

Phụ lục số 01: Danh sách Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP
 (Đính kèm Báo cáo số 323/BC-HHVN ngày 28/7/2022 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP)



STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HHVN	5/1/2022	Quy hoạch cán bộ tại Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang (giai đoạn 2021-2026)	100%
2	02/NQ-HHVN	5/1/2022	Về bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam	60%
3	03/NQ-HHVN	6/1/2022	Quy hoạch cán bộ Công ty cổ phần VIMC Logistics giai đoạn 2021-2026	100%
4	04/NQ-HHVN	6/1/2022	Quy hoạch cán bộ Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam giai đoạn 2021-2026	80%
5	05/NQ-HHVN	6/1/2022	Quy hoạch cán bộ Công ty Vận tải biển VIMC giai đoạn 2021-2026	100%
6	07/NQ-HHVN	7/1/2022	Về thông qua Quy chế quản lý tài chính Công ty cổ phần VIMC Logistics	100%
7	10/NQ-HHVN	14/01/2022	Về công tác cán bộ tại Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang	100%
8	12/NQ-HHVN	24/01/2022	Về công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
9	16/NQ-HHVN	26/01/2022	Về Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Đầu tư phát triển năm 2022 của các đơn vị thành viên thuộc Tổng công ty Hàng hải Việt Nam	100%
10	18/NQ-HHVN	28/01/2022	Về Chương trình hành động năm 2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP	100%
11	23/NQ-HHVN	9/2/2022	Về công tác cán bộ Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn	100%
12	27/NQ-HHVN	15/02/2022	Về công tác nhân sự tại Công ty cổ phần Cảng VIMC Đình Vũ	100%
13	30/NQ-HHVN	21/02/2022	Chủ trương công tác nhân sự tại Công ty cổ phần VIMC Logistics	100%
14	31/QĐ-HHVN	22/02/2022	Kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP	100%

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
15	33/NQ-HHVN	23/02/2022	Về thông qua phê duyệt Dự án đầu tư 02 cầu di động tại bến TS5 và 01 cầu QCC tại bến TS4 cảng Tiên Sa của Công ty CP Cảng Đà Nẵng	100%
16	34/NQ-HHVN	25/02/2022	Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP	100%
17	35/NQ-HHVN	1/3/2022	Chủ trương giảm vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Cảng Hoàng Diệu	100%
18	36/NQ-HHVN	3/3/2022	Chấm dứt hoạt động 02 văn phòng đại diện của CPI tại Móng cái và Hải Phòng	100%
19	37/NQ-HHVN	4/3/2022	Về kết quả kiểm điểm trách nhiệm tập thể và cá nhân liên quan để xảy ra vi phạm trong hoạt động SXKD của kho ngoại quan Móng Cái thuộc Chi nhánh Công ty CP Đại lý Hàng hải VN tại Quảng Ninh	100%
20	40/NQ-HHVN	7/3/2022	Về thông qua chủ trương chuyển nhượng vốn đầu tư của VIMC tại Công ty cổ phần Hàng hải Sài Gòn	100%
21	41/QĐ-HHVN	8/3/2022	Ban hành Quy chế quản lý tài chính Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang	100%
22	43/NQ-HHVN	9/3/2022	Về Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty TNHH Cảng Quốc tế Cái Mép (CMIT)	100%
23	44/NQ-HHVN	10/3/2022	Về thi tuyển chức danh Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP	100%
24	47/NQ-HHVN	17/03/2022	Về nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty CP Cảng Cam Ranh	100%
25	51/NQ-HHVN	22/03/2022	Về thành lập Công ty TNHH MTV và chấm dứt hoạt động Xí nghiệp Kinh doanh Dịch vụ Tổng hợp của Cảng Quy Nhơn	100%
26	52/QĐ-HHVN	22/03/2022	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP tại Hải Phòng	100%
27	53/NQ-HHVN	22/03/2022	Về mua bảo hiểm cho lãi suất thả nổi của khoản vay Lenders tại Công ty TNHH Cảng	100%

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Quốc tế Cái Mép	
28	54/QĐ-HHVN	22/03/2022	Về ban hành Quy chế quản lý, sử dụng vốn, tài sản và phân cấp thực hiện một số hoạt động tài chính tại các đơn vị phụ thuộc của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP	100%
29	61/NQ-HHVN	28/03/2022	Về nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải	100%
30	63/NQ-HHVN	29/3/2022	Về thông qua Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng của Người quản lý, Ban kiểm soát Công ty TNHH MTV DVHH Hậu Giang	100%
31	64/NQ-HHVN	29/3/2022	Về nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng	97.8%
32	65/NQ-HHVN	30/3/2022	Về thông qua nội dung biểu quyết của Người đại diện phần vốn tại cuộc họp Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP Đại lý Hàng hải Việt Nam	100%
33	67/NQ-HHVN	30/3/2022	Về nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
34	68/NQ-HHVN	30/3/2022	Về thông qua nội dung biểu quyết của Người đại diện phần vốn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Vinalines Nha Trang	80%
35	69/NQ-HHVN	30/3/2022	Về nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh	100%
36	70/NQ-HHVN	31/3/2022	Về nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Vận tải biển và Thương mại Phương Đông	93.4%
37	71/NQ-HHVN	31/3/2022	Về nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải	80%
38	74/NQ-HHVN	1/4/2022	Về nội dung thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần	80%

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam	
39	75/QĐ-HHVN	4/4/2022	Ban hành “Quy chế mua sắm hàng hóa, dịch vụ theo phương thức tập trung”	80%
40	76/NQ-HHVN	4/4/2022	Về nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Cảng Năm Căn	88%
41	77/NQ-HHVN	4/4/2022	Về Chương trình an sinh xã hội, trách nhiệm cộng đồng của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam năm 2022	100%
42	78/NQ-HHVN	4/4/2022	Về nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam	100%
43	79/NQ-HHVN	6/4/2022	Về nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân	96.7%
44	80/NQ-HHVN	7/4/2022	Về nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Vận tải biển và Hợp tác lao động quốc tế	92.5%
45	81/NQ-HHVN	7/4/2022	Về nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Dịch vụ vận tải và Thương mại	100%
46	82/NQ-HHVN	8/4/2022	Về chủ trương công tác cán bộ tại Công ty TNHH MTV Vận tải Viễn dương Vinashin	100%
47	87/NQ-HHVN	10/4/2022	Về chủ trương công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
48	88/NQ-HHVN	11/4/2022	Về chủ trương công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng	90%
49	89/NQ-HHVN	12/4/2022	Về việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Vận tải biển Hải Âu	100%
50	90/NQ-HHVN	12/4/2022	Về việc công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Vận tải biển Hải Âu	100%
51	91/NQ-HHVN	12/4/2022	Về nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng	100%

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
52	92/NQ-HHVN	12/4/2022	Về nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn	100%
53	93/NQ-HHVN	12/4/2022	Về nội dung biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần VIMC Logistics	100%
54	96/NQ-HHVN	13/4/2022	Về việc thông qua Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Xây dựng trụ sở Công ty cổ phần Vận tải biển Vinaship	95%
55	97/NQ-HHVN	14/4/2022	Về công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
56	104/NQ-HHVN	15/4/2022	Về bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2022 hạng mục đường nội bộ 8b thuộc Dự án ĐTXD cảng Cái Cui giai đoạn II của Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
57	105/NQ-HHVN	15/4/2022	Về công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng	86.7%
58	116/NQ-HHVN	19/4/2022	Về Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Hàng hải Đông Đô	95%
59	117/NQ-HHVN	19/4/2022	Về chủ trương công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam	100%
60	119/NQ- HHVN	19/4/2022	Về công tác nhân sự tại Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh	100%
61	120/NQ-HHVN	19/4/2022	Về công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Hàng hải Sài Gòn	100%
62	122/NQ-HHVN	19/4/2022	Về tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP	100%
63	134/NQ-HHVN	20/4/2022	Về nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Hàng hải Sài Gòn	100%
64	135/NQ-HHVN	20/4/2022	Về công tác nhân sự tại Công ty cổ phần Hàng hải Đông Đô	100%
65	139/NQ- HHVN	20/4/2022	Về công tác cán bộ Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn	100%
66	146/NQ-HHVN	21/4/2022	Về phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2021, kế hoạch lao động và quỹ tiền lương	100%

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			năm 2022 của Công ty TNHH MTV Vận tải Biển Đông	
67	147/NQ-HHVN	21/4/2022	Về công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam	100%
68	152/NQ-HHVN	21/4/2022	Về công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân	100%
69	157/NQ-HHVN	22/4/2022	Về công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Vận tải biển và Thương mại Phương Đông	99%
70	162/NQ-HHVN	22/4/2022	Về nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Cảng VIMC Đình Vũ	90%
71	164/NQ-HHVN	22/4/2022	Về thông qua Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh Dự án Đầu tư xây dựng Cảng Vinalines Đình Vũ (bước 1 - giai đoạn 1)	80%
72	167/NQ-HHVN	25/4/2022	Về công tác nhân sự Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng	100%
73	170/NQ-HHVN	25/4/2022	Về nội dung biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng thành viên lần thứ 30 Công ty TNHH Vận tải quốc tế Nhật - Việt	100%
74	171/NQ-HHVN	25/4/2022	Về điều chỉnh, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần VIMC Logistics	100%
75	172/NQ-HHVN	25/4/2022	Về công tác cán bộ tại Công ty cổ phần VIMC Logistics	99%
76	177/NQ-HHVN	26/4/2022	NQ về công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam	100%
77	180/NQ-HHVN	28/4/2022	Về công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Vận tải biển và Hợp tác lao động quốc tế	100%
78	181/NQ-HHVN	27/4/2022	Về nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	100%
79	192/NQ-HHVN	4/5/2022	Về công tác cán bộ Công ty cổ phần Cảng VIMC Đình Vũ	100%
80	197/NQ-HHVN	4/5/2022	Về công tác cán bộ tại Công ty Liên doanh Dịch vụ container quốc tế Cảng Sài Gòn - SSA	100%
81	200/NQ-HHVN	5/5/2022	Về uỷ quyền quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ trong quá trình	80%

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			triển khai Dự án ĐTXD Cảng Vinalines Đình Vũ	
82	201/QĐ-HHVN	6/5/2022	Về thành lập Hội đồng thanh lý, nhượng bán hai máy chính của dự án dỡ dang tàu 47.500 DWT (HB02, HB03)	80%
83	202/NQ-HHVN	6/5/2022	NQ về nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Vận tải biển Vinaship	100%
84	204/NQ-HHVN	6/5/2022	Về bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần VIMC Logistics	100%
85	206/NQ-HHVN	6/5/2022	Về công tác cán bộ tại Công ty TNHH Vận tải quốc tế Nhật - Việt	100%
86	222/NQ-HHVN	12/5/2022	Về nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Cảng Khuyến Lương	100%
87	225/NQ-HHVN	13/5/2022	Về chủ trương công tác cán bộ Công ty TNHH Khai thác Container Việt Nam	80%
88	228/NQ-HHVN	16/5/2022	Về công tác cán bộ tại Công ty TNHH MTV Vận tải Viễn dương Vinashin	100%
89	229/NQ-HHVN	16/5/2022	Về công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Cảng Khuyến Lương	100%
90	237/NQ-HHVN	19/5/2022	Về công tác cán bộ Công ty cổ phần Vận tải biển Vinaship	100%
91	241/NQ-HHVN	19/5/2022	Về công tác cán bộ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	100%
92	242/NQ-HHVN	20/5/2022	Về nội dung biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Hàng hải Hải Phòng	99.8%
93	243/NQ-HHVN	20/5/2022	Về công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Vận tải biển Hải Âu	100%
94	244/QĐ-HHVN	23/5/2022	Về ban hành Quy chế về xây dựng và ban hành các Quy phạm nội bộ của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP	100%
95	245/NQ-HHVN	23/5/2022	Về thông qua Quy chế quản lý tài chính Công ty cổ phần Đầu tư cảng Cái Lân	100%
96	249/NQ-HHVN	25/5/2022	Về chủ trương công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải và Ban Cảng	90%

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Biển và Dịch vụ hàng hải Tổng công ty	
97	251/NQ-HHVN	27/5/2022	NQ về chủ trương công tác cán bộ Công ty TNHH Khai thác Container Việt Nam	100%
98	252/NQ-HHVN	27/5/2022	Về sửa đổi Điều lệ Công ty TNHH Vận tải hàng công nghệ cao	100%
99	253/NQ-HHVN	30/5/2022	Về xác định quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Công ty mẹ - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam	100%
100	254/NQ-HHVN	31/5/2022	Quy hoạch cán bộ Trưởng các Ban chuyên môn nghiệp vụ và tương đương thuộc Tổng công ty (Giai đoạn 2021 - 2026)	99.2%
101	255/NQ-HHVN	1/6/2022	Về công tác cán bộ tại Công ty TNHH Khai thác Container Việt Nam	100%
102	261/NQ-HHVN	7/6/2022	Về quy hoạch cán bộ Phó Trưởng các Ban chuyên môn nghiệp vụ và tương đương thuộc Tổng công ty (Giai đoạn 2021 - 2026)	100%
103	262/NQ-HHVN	9/6/2022	Về phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao 2021 và kế hoạch lao động, quỹ tiền lương, thù lao năm 2022 Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang	100%
104	267/NQ-HHVN	13/6/2022	Về công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải và Ban Cảng Biển và Dịch vụ hàng hải Tổng công ty	90%
105	268/NQ-HHVN	13/6/2022	Về công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021 - 2026, xây dựng quy hoạch cán bộ giai đoạn 2026 - 2031 các chức danh lãnh đạo, quản lý Tổng công ty và các doanh nghiệp thành viên	100%
106	269/NQ-HHVN	13/6/2022	Về Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty TNHH liên doanh dịch vụ container quốc tế Cảng Sài Gòn - SSA (SSIT)	80%
107	274/QĐ-HHVN	16/6/2022	Về thay đổi Người đại diện theo pháp luật Công ty TNHH một thành viên Vận tải Viễn dương Vinashin	100%
108	275/NQ-HHVN	20/6/2022	Về công tác cán bộ Công ty TNHH Vận tải quốc tế Nhật -Việt	100%

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
109	282/NQ-HHVN	23/6/2022	Phiên họp ngày 22 tháng 6 năm 2022	100%
110	283 NQ-HHVN	26/6/2022	Về công tác cán bộ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	98.6%
111	289/NQ-HHVN	27/6/2022	Về công tác cán bộ Công ty TNHH Khai thác Container Việt Nam	100%
112	290/QĐ-HHVN	28/6/2022	Về ban hành Phiếu kiểm soát rủi ro trong các hoạt động của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP	100%



Phụ lục số 02: Danh sách người có liên quan của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP
 (Đính kèm Báo cáo số 323/BC-HHVN ngày 28/7/2022 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Giấy NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
I	Cá nhân										
1	Lê Anh Sơn		Chủ tịch HĐQT					13/8/2020		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
2	Nguyễn Cảnh Tĩnh		Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc					13/8/2020		Bầu TV HĐQT	Người nội bộ
3	Nguyễn Đình Chung		Thành viên HĐQT					13/8/2020		Bầu TV HĐQT	Người nội bộ
4	Đỗ Hùng Dương		Thành viên HĐQT					13/8/2020		Bầu TV HĐQT	Người nội bộ
5	Đỗ Tiến Đức		Thành viên HĐQT					13/8/2020		Bầu TV HĐQT	Người nội bộ
6	Lương Đình Minh		Trưởng BKS					13/8/2020		Bầu TV BKS	Người nội bộ
7	Phan Thị Nhị Hà		Kiểm soát viên					13/8/2020		Bầu TV BKS	Người nội bộ
8	Phạm Cao Nhuệ		Kiểm soát viên					13/8/2020		Bầu TV BKS	Người nội bộ
9	Lê Quang Trung		Phó Tổng giám đốc					15/12/2017		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
10	Phạm Anh Tuấn		Phó Tổng giám đốc					15/12/2017		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
11	Nguyễn Thị Hiền		Người phụ trách quản trị công ty					24/5/2021		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
12	Trần Tuấn Hải		Người được ủy quyền CBTT					21/12/2020		Bỏ nhiệm	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Giấy NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
13	Đỗ Thị Thanh Thủy		Trưởng Ban Kiểm tra Kiểm toán nội bộ						Bỏ nhiệm	Người nội bộ	
14	Lê Minh Khôi		Phó TB Kiểm tra Kiểm toán nội bộ						Bỏ nhiệm	Người nội bộ	
15	Nguyễn Hoài An		Phó TB Kiểm tra Kiểm toán nội bộ						Bỏ nhiệm	Người nội bộ	
16	Hoàng Việt		Phó TB Kiểm tra Kiểm toán nội bộ				05/8/2021		Bỏ nhiệm	Người nội bộ	
17	Trần Thị Thanh Thủy		CV Ban Kiểm tra Kiểm toán nội bộ							Người nội bộ	
18	Trần Thị Bích		CV Ban Kiểm tra Kiểm toán nội bộ							Người nội bộ	
19	Nguyễn Thị Minh Thu		CV Ban Kiểm tra Kiểm toán nội bộ							Người nội bộ	
II	Tổ chức										
1	Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp			Nghị quyết số 09/NQ-CP	03/02/2018	Chính phủ	Tầng 19, Tòa nhà Tập đoàn Điện lực, số 11 Cửa Bắc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội				Đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước
2	Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn (SAIGON PORT)			0300479714			Số 3 Nguyễn Tất Thành, phường 13, quận 4, TP Hồ Chí Minh				Công ty con
3	Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (HAIPHONG PORT)			0200236845	12/8/2015	Sở KH & ĐT TP. Hải Phòng	Số 8A Đường Trần Phú, P. Máy Tơ, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng				Công ty con

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Giấy NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
4	Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng (DANANG PORT)			0400101972			26 Bạch Đằng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng				Công ty con
5	Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn			4100258793	01/7/2019	Sở KHĐT Bình Định	Số 02 đường Phan Chu Trinh, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định				Công ty con
6	Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh			4200272350			29 Nguyễn Trọng Kỳ, phường Cam Linh, TP Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa				Công ty con
7	Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh (NGHETINH PORT)			2900325068			Số 10, đường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An				Công ty con
8	Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ			1801319907	31/10/2013	Sở KH&ĐT TP Cần Thơ	KV Phú Thắng, Phường Tân Phú, Quận Cái Răng, TP Cần Thơ				Công ty con
9	Công ty cổ phần VIMC Đình Vũ			0201190939			Khu Kinh tế Đình Vũ, Cát Hải, phường Đông Hải 2, quận Hải An, TP Hải Phòng				Công ty con
10	Công ty TNHH 1TV DVHH Hậu Giang			6300037629			Khu công nghiệp Sông Hậu - giai đoạn I, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang				Công ty con
11	Công ty TNHH Vận tải Hàng công nghệ cao (TRANSVINA)			0100113800			P.1502 Tòa nhà Ocean Park số 1 Đào Duy Anh, quận Đống Đa, TP Hà Nội				Công ty con
12	Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam (VOSCO)			0200106490	01/01/2008 (thay đổi lần thứ 15 ngày 15/9/2021)	Sở KH&ĐT TP. Hải Phòng	Số 215 Lạch Tray, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng				Công ty con

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Giấy NSH			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
13	Công ty Cổ phần Vận tải biển Vinaship (VINASHIP)			0200119965			Số 1 Hoàng Văn Thụ, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng				Công ty con
14	Công ty TNHH 1TV Vận tải Biển Đông			0100113705	17/10/2005	Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 1 Thụy Khuê, quận Tây Hồ, TP Hà Nội				Công ty con
15	Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam (VOSA)			0300437898	20/10/2006 (thay đổi lần thứ 13 ngày 12/7/2021)	Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh	Tầng 5, Tòa nhà Petroland, số 12 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, TP. Hồ Chí Minh				Công ty con
16	Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải (VIMADECO)			0200580975			Số 11 Võ Thị Sáu, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng				Công ty con
17	Công ty cổ phần Vinalines Logistics Việt Nam			0103018983			Phòng 405 Tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội				Công ty con
18	Công ty TNHH khai thác Container Việt Nam (VINABRIDGE)			0200107511			Phòng 409 tòa nhà TTTM Thùy Dương, 20A Lê Hồng Phong, Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng				Công ty con
19	Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân			5700688013	25/8/2017	Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh	Số 1, đường Cái Lân, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh				Công ty con
20	Công ty cổ phần Vinalines Nha Trang			4201556242			34 Trần Phú, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa				Công ty con

Phụ lục số 03: Giao dịch của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP và người có liên quan của Tổng công ty
(Đính kèm Báo cáo số 323/BC-HHVN ngày 28/7/2022 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP)

Đơn vị tính: đồng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HDQT...thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
1	Công ty CP Cảng Sài Gòn	Công ty con		Số 3 Nguyễn Tất Thành, phường 13, quận 4, TP Hồ Chí Minh	6 tháng đầu năm 2022		Cổ tức được nhận	84.938.943.600	
					30/6/2022		Công nợ phải thu	52.950.797.136	
					30/6/2022		Công nợ phải trả	6.057.213.974	
2	Công ty CP Cảng Hải Phòng	Công ty con		Số 8 Trần Phú, phường Máy Tơ, TP Hải Phòng	6 tháng đầu năm 2022		Bán hàng hóa, dịch vụ	9.217.866.020	
					30/6/2022		Mua hàng hóa, dịch vụ	6.780.266.100	
					30/6/2022		Cổ tức được nhận	121.056.550.800	
					30/6/2022		Công nợ phải thu	2.907.661.904	
3	Công ty CP Cảng Đà Nẵng	Công ty con		26 Bạch Đằng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng	6 tháng đầu năm 2022		Mua hàng hóa, dịch vụ	1.644.890.629	
					Năm 2021		Cổ tức được nhận	111.375.000.000	
					30/6/2022		Công nợ phải trả	1.884.426.247	
4	Công ty CP Cảng Quy Nhơn	Công ty con		Số 02 đường Phan Chu Trinh, phường Hải Cảng, TP. Quy Nhơn, Bình Định	6 tháng đầu năm 2022		Mua hàng hóa, dịch vụ	2.130.514.881	
					30/6/2022		Công nợ phải thu	306.536.074	
5	Công ty CP Cảng Cam Ranh	Công ty con		29 Nguyễn Trọng Kỳ, phường Cam Linh, Tp.Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa	30/6/2022		Công nợ phải thu	12.833.751.466	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT...thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
6	Công ty CP Cảng Cần Thơ	Công ty con		Số 2, KV Phú Thẳng, phường Tân Phú, quận Cái Răng, Cần Thơ	6 tháng đầu năm 2022		Bán hàng hóa, dịch vụ	1.434.014.152	
					6 tháng đầu năm 2022		Mua hàng hóa, dịch vụ	193.788.000	
					6 tháng đầu năm 2022		Lãi cho vay	1.220.712.558	
					6 tháng đầu năm 2022		Công nợ phải thu	64.248.275.604	
					30/06/2022		Công nợ phải trả	-	
7	Công ty CP VIMC Đình Vũ	Công ty con		Khu kinh tế Đình Vũ, Cát Hải, phường Đông Hải 2, Q. Hải An, TP Hải Phòng	6 tháng đầu năm 2022		Bán hàng hóa, dịch vụ	-	
					30/06/2022		Công nợ phải thu	284.890.470	
9	Công ty TNHH MTV DVHH Hậu Giang	Công ty con		Khu công nghiệp Sông Hậu - giai đoạn I, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang	6 tháng đầu năm 2022		Bán hàng hóa, dịch vụ	1.614.199.956	
					6 tháng đầu năm 2022		Mua hàng hóa, dịch vụ	272.496.558	
					30/06/2022		Công nợ phải thu	3.313.508.621	
10	Công ty TNHH Vận tải Hàng công nghệ cao	Công ty con		P.1502 Toà nhà Ocean Park số 1 Đào Duy Anh, quận Đống Đa, TP Hà Nội	6 tháng đầu năm 2022		Bán hàng hóa, dịch vụ	113.413.150	
					30/06/2022		Công nợ phải thu	1.323.723	
11	Công ty CP VTB Việt Nam	Công ty con		Số 215 Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	6 tháng đầu năm 2022		Bán hàng hóa, dịch vụ	24.841.221.766	
					6 tháng đầu năm 2022		Mua hàng hóa, dịch vụ	1.110.239.174	
					30/06/2022		Công nợ phải thu	85.113.840.980	
					30/06/2022		Công nợ phải trả	9.137.000.000	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT...thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
12	Công ty CP VTB Vinaship	Công ty con		Số 1 Hoàng Văn Thụ, Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng	30/06/2022		Công nợ phải thu	7.251.066.588	
13	Công ty TNHH MTV Vận tải Biển Đông	Công ty con		Số 1 Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	6 tháng đầu năm 2022		Bán hàng hóa, dịch vụ	21.443.675.377	
					6 tháng đầu năm 2022		Mua hàng hóa, dịch vụ	108.195.491	
					30/06/2022		Công nợ phải trả	73.642.430.946	
14	Công ty CP Đại lý Hàng hải Việt Nam	Công ty con		Tầng 5, Tòa nhà Petroland, số 12 Tân Trào, P. Tân Phú, quận 7, TP. Hồ Chí Minh	6 tháng đầu năm 2022		Bán hàng hóa, dịch vụ	678.181.266	
					6 tháng đầu năm 2022		Mua hàng hóa, dịch vụ	299.058.550	
					6 tháng đầu năm 2022		Công nợ phải thu	23.503.237	
15	Công ty CP Phát triển Hàng hải	Công ty con		Số 11 Võ Thị Sáu, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	6 tháng đầu năm 2022		Bán hàng hóa, dịch vụ	213.873.268	
					30/06/2022		Công nợ phải thu	1.629.787.222	
15	Công ty CP VIMC Logistics	Công ty con		Phòng 405 tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội	6 tháng đầu năm 2022		Bán hàng hóa, dịch vụ	7.447.190.053	
					30/06/2022		Công nợ phải thu	5.017.123.424	
16	Công ty TNHH Khai thác container Việt Nam	Công ty con		Phòng 409 tòa nhà TTTM Thùy Dương, 20A Lê Hồng Phong, Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng	30/06/2022		Công nợ phải thu	90.000.000	
					30/06/2022		Công nợ phải trả	31.399.500	
17	Công ty CP Đầu tư Cảng Cái Lân	Công ty con		Số 1 đường Cái Lân, phường Bãi Cháy, TP Hạ Long, Quảng Ninh	6 tháng đầu năm 2022		Công nợ phải thu	877.847.419	

Phụ lục số 04: Giao dịch của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP với đối tượng khác
(Đính kèm Báo cáo số 323/BC-HHVN ngày 28/7/2022 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP)



Đơn vị tính: đồng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày/nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HDQT...thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
1	Công ty CP Cảng Hải Phòng	Ông Lương Đình Minh - Trưởng BKS VIMC, Bà Đỗ Thị Thanh Thủy là TV HĐQT Công ty		Số 8 Trần Phú, phường Máy Tơ, TP Hải Phòng	6 tháng đầu năm 2022		Bán hàng hóa, dịch vụ	9.217.866.020	
					30/6/2022		Mua hàng hóa, dịch vụ	6.780.266.100	
					30/6/2022		Cổ tức được nhận	121.056.550.800	
					30/6/2022		Công nợ phải thu	2.907.661.904	
2	Công ty CP Cảng Đà Nẵng	Ông Nguyễn Đình Chung - TV HĐQT VIMC là Chủ tịch HĐQT Công ty; Bà Phan Thị Nhị Hà là KSV Công ty		26 Bạch Đằng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng	6 tháng đầu năm 2022		Mua hàng hóa, dịch vụ	1.644.890.629	
					Năm 2021		Cổ tức được nhận	111.375.000.000	
					30/6/2022		Công nợ phải trả	1.884.426.247	
3	Công ty CP Cảng Quy Nhơn	Ông Phạm Anh Tuấn - PTGD VIMC là CT HĐQT Công ty; Ông Đỗ Hùng Dương - TV HĐQT VIMC là TV HĐQT Công ty		Số 02 đường Phan Chu Trinh, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	6 tháng đầu năm 2022		Mua hàng hóa, dịch vụ	2.130.514.881	
					30/6/2022		Công nợ phải thu	306.536.074	
4	Công ty TNHH MTV DVHH Hậu Giang	Ông Phạm Anh Tuấn - PTGD VIMC là Chủ tịch HĐQT Công ty; Ông Hoàng Việt là KSV Công ty		Khu công nghiệp Sông Hậu - giai đoạn I, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang	6 tháng đầu năm 2022		Bán hàng hóa, dịch vụ	1.614.199.956	
					6 tháng đầu năm 2022		Mua hàng hóa, dịch vụ	272.496.558	
					30/06/2022		Công nợ phải thu	3.313.508.621	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày/nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT...thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
5	Công ty CP Vận tải biển Việt Nam	Bà Nguyễn Thị Minh Thu là KSV Công ty		Số 215 Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	6 tháng đầu năm 2022		Bán hàng hóa, dịch vụ	24.841.221.766	
					6 tháng đầu năm 2022		Mua hàng hóa, dịch vụ	1.110.239.174	
					30/06/2022		Công nợ phải thu	85.113.840.980	
					30/06/2022		Công nợ phải trả	9.137.000.000	
6	Công ty CP Đại lý Hàng hải Việt Nam	Ông Đỗ Tiến Đức - TV HĐQT VIMC là Chủ tịch HĐQT Công ty		Tầng 5, Tòa nhà Petroland, số 12 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, TP. Hồ Chí Minh	6 tháng đầu năm 2022		Bán hàng hóa, dịch vụ	678.181.266	
					6 tháng đầu năm 2022		Mua hàng hóa, dịch vụ	299.058.550	
					6 tháng đầu năm 2022		Công nợ phải thu	23.503.237	
7	Công ty CP Đầu tư Cảng Cái Lân	Ông Lê Quang Trung - PTGD VIMC là Chủ tịch HĐQT Công ty		Số 1 đường Cái Lân, phường Bãi Cháy, TP Hạ Long, Quảng Ninh	6 tháng đầu năm 2022		Công nợ phải thu	877.847.419	
8	Công ty TNHH cảng quốc tế SP.PSA	Ông Lê Quang Trung - PTGD VIMC là TV HĐQT Công ty		Đường số 3, KCN Phú Mỹ, thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	30/06/2022		Lãi cho vay	1.143.889.683	
9	Công ty CP Cảng Năm Căn	Ông Phạm Cao Nhuệ là KSV Công ty		Khóm Hàng Vịnh, thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau	30/06/2022		Phải thu	3.310.988.907	

Phụ lục số 05: Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP

(Đính kèm Báo cáo số 323/BC-HHVN ngày 28/7/2022 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP)



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	CMND/Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Lê Anh Sơn		Chủ tịch HĐQT					1.700	Dưới 0,01%	
1.1	Lê Ngọc Hoàn							0	0%	Bố đẻ
1.2	Phạm Thị Bích Bài							0	0%	Mẹ đẻ
1.3	Nguyễn Đình Dừa							0	0%	Bố vợ
1.4	Nguyễn Thị Song							0	0%	Mẹ vợ
1.5	Nguyễn Thị Thúy Hà							0	0%	Vợ
1.6	Lê Ngọc Minh							0	0%	Con trai
1.7	Lê Hà My							0	0%	Con gái
1.8	Lê Anh Tuấn							0	0%	Anh trai
1.9	Lê Thắng							0	0%	Em trai
1.10	Lê Thu Thủy							0	0%	Chị dâu
1.11	Dương Quỳnh Chi							0	0%	Em dâu
1.12	Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp			09/NQ-CP	03/02/2018	Chính phủ	Tầng 19, Tòa nhà Tập đoàn Điện lực, số 11 Cửa Bắc, Ba Đình, Hà Nội	1.194.213.300	99,496%	Tổ chức có liên quan
2	Nguyễn Cảnh Tinh		Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc					1.800	Dưới 0,01%	13/8/2020
2.1	Nguyễn Cảnh Châu							0	0%	Bố đẻ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	CMND/Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
2.2	Trần Thị Nam							0	0%	Mẹ đẻ
2.3	Đỗ Phương Hồng							0	0%	Vợ
2.4	Nguyễn Cảnh Hưng							0	0%	Con trai
2.5	Nguyễn Hồng Dương							0	0%	Con gái
2.6	Nguyễn Thị Bình							0	0%	Chị gái
2.7	Nguyễn Thị Dung							0	0%	Em gái
2.8	Nguyễn Thị Thanh Nhân							0	0%	Em gái
2.9	Hoàng Đức Tâm							0	0%	Anh rể
2.10	Nguyễn Văn Nam							0	0%	Em rể
2.11	Phan Anh Dũng							0	0%	Em rể
2.12	Nguyễn Thị Hiệp							0	0%	Mẹ vợ
2.13	Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp			09/NQ-CP	03/02/2018	Chính phủ	Tầng 19, Tòa nhà Tập đoàn Điện lực, số 11 Cửa Bắc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	1.194.213.300	99,496%	Tổ chức có liên quan
3	Nguyễn Đình Chung		Thành viên HĐQT					1.000	Dưới 0,01%	
3.1	Nguyễn Thị Lựu							0	0%	Mẹ đẻ
3.2	Nguyễn Văn Bách							0	0%	Bố vợ
3.3	Lưu Thị Khiên							0	0%	Mẹ vợ
3.4	Nguyễn Thị Bích Liên							0	0%	Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	CMND/Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
3.5	Nguyễn Đình Tùng							0	0%	Con trai
3.6	Đoàn Ngọc Mỹ Duyên							0	0%	Con dâu
3.7	Nguyễn Tùng Sơn							0	0%	Con trai
3.8	Nguyễn Thị Kim Phượng							0	0%	Chị ruột
3.9	Lê Văn Thanh							0	0%	Anh rể
3.10	Nguyễn Thị Kim Loan							0	0%	Chị ruột
3.11	Nguyễn Thị Bích Thủy							0	0%	Em gái ruột
3.12	Cao Văn Chiến							0	0%	Em rể
3.13	Nguyễn Kim Ngân							0	0%	Em gái ruột
3.14	Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp			09/NQ-CP	03/02/2018	Chính phủ	Tầng 19, Tòa nhà Tập đoàn Điện lực, số 11 Cửa Bắc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	1.194.213.300	99,496%	Tổ chức có liên quan
3.15	Công ty CP Cảng Đà Nẵng			0400101972	01/4/2008 (thay đổi lần 8 ngày 07/5/2021)	Sở KHĐT TP Đà Nẵng	26 Bạch Đằng, TP. Đà Nẵng	0	0%	Tổ chức có liên quan
4	Đỗ Hùng Dương		Thành viên HĐQT					2.400	Dưới 0,01%	
4.1	Đỗ Xuân Hữu							0	0%	Bố đẻ
4.2	Nguyễn Thị Lợi							0	0%	Mẹ đẻ
4.3	Nguyễn Văn Hoàn									Bố vợ (đã mất)
4.4	Vũ Thị Vinh							0	0%	Mẹ vợ
4.5	Nguyễn Thị Thu							0	0%	Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	CMND/Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
	Hiền									
4.6	Đỗ Duy Phương							0	0%	Con
4.7	Đỗ Thúy Hà							0	0%	Con
4.8	Đỗ Thanh Hải							0	0%	Em ruột
4.9	Đỗ Thị Anh							0	0%	Em ruột
4.10	Nguyễn Thị Minh Khuyên							0	0%	Em dâu
4.11	Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp			09/NQ-CP	03/02/2018	Chính phủ	Tầng 19, Tòa nhà Tập đoàn Điện lực, số 11 Cửa Bắc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	1.194.213.300	99,496%	Tổ chức có liên quan
4.12	Công ty CP Cảng Quy Nhơn			4100258793	01/7/2019	Sở KHĐT Bình Định	Số 02 đường Phan Chu Trinh, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	0	0%	Tổ chức có liên quan
5	Đỗ Tiến Đức		Thành viên HĐQT					2.000	Dưới 0,01%	
5.1	Trương Thị Hương							0	0%	Mẹ đẻ
5.2	Trần Khánh Dur							0	0%	Bố vợ
5.3	Trịnh Minh Tâm							0	0%	Mẹ vợ
5.4	Trần Khánh Dung							0	0%	Vợ
5.5	Đỗ Quốc Bình							0	0%	Con trai, (chưa có Giấy NSH)
5.6	Đỗ Thu Thùy							0	0%	Chị ruột
5.7	Nguyễn Văn Long							0	0%	Anh rể

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	CMND/Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
5.8	Đỗ Thanh Tùng							0	0%	Anh trai
5.9	Phạm Thị Quỳnh Trang							0	0%	Chị dâu
5.10	Đỗ Minh Ngọc							0	0%	Chị ruột
5.11	Trần Chiến Thắng							0	0%	Anh rể
5.12	Đỗ Tuyết Nga							0	0%	Chị ruột
5.13	Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp			09/NQ-CP	03/02/2018	Chính phủ	Tầng 19, Tòa nhà Tập đoàn Điện lực, số 11 Cửa Bắc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	1.194.213.300	99,496%	Tổ chức có liên quan
5.14	Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam (Vosa)			0300437898	20/10/2006 (thay đổi lần thứ 13 ngày 12/7/2021)	Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh	Lầu 5, Tòa nhà Petroland, 12 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, TP HCM	0	0%	Tổ chức có liên quan
6	Lương Đình Minh		Trưởng BKS					2.000	Dưới 0,01%	
6.1	Nguyễn Thị Ca							0	0%	Mẹ đẻ
6.2	Phạm Quỳnh Trang							0	0%	Vợ
6.3	Lương Quỳnh Chi							0	0%	Con
6.4	Lương Minh Hoàng							0	0%	Con
6.5	Lương Ngọc Huyền							0	0%	Chị ruột
6.6	Lương Đình Thanh							0	0%	Anh ruột
6.7	Lương Đình Liên							0	0%	Anh ruột
6.8	Lương Ngọc Hoa							0	0%	Chị ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	CMND/Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
6.9	Đặng Thanh Quang							0	0%	Anh rể
6.10	Phan Thu Hương							0	0%	Chị dâu
6.11	Đào Thị Hồng Liên							0	0%	Chị dâu
6.12	Võ Văn Chương							0	0%	Anh rể
6.13	Nguyễn Thị Xuân Hòa							0	0%	Mẹ vợ
6.14	Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng			0200236845	12/8/2015	Sở KH & ĐT Thành phố Hải Phòng	Số 8A Đường Trần Phú, P. Máy Tơ, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng	0	0%	Tổ chức có liên quan
7	Phan Thị Nhị Hà		Kiểm soát viên					2.100	Dưới 0,01%	
7.1	Trần Thị Mạn							0	0%	
7.2	Phan Thị Bạch Liên							0	0%	
7.3	Phan Thành Sơn							0	0%	
7.4	Phan Thành Lâm							0	0%	
7.5	Cần Đình Tài							0	0%	
7.6	Cần Khánh Linh							0	0%	
7.7	Cần Đình Khiêm							0	0%	
7.8	Lê Hữu Tuyên							0	0%	
7.9	Trần Thị Mỹ Ngọc							0	0%	
7.10	Công ty CP Cảng Đà Nẵng			0400101972	01/4/2008 (thay đổi lần 8 ngày)	Sở KHĐT TP Đà Nẵng	26 Bạch Đằng, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng	0	0%	Tổ chức có liên quan

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	CMND/Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
					07/5/2021)					
7.11	Công ty CP Cảng Khuyến Lương			0104967200	09/01/2014	Sở KHĐT TP Hà Nội	Tổ 21 Phường Trần Phú, Q. Hoàng Mai, TP. Hà Nội	0	0%	Tổ chức có liên quan
7.12	Công ty TNHH Sửa chữa Tàu biển Vinalines Đông Đô					Sở KHĐT TP Hải Phòng	Thôn Trung, X. Phục Lễ, H. Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng	0	0%	Tổ chức có liên quan (Đang trong giai đoạn giải thể)
8	Phạm Cao Nhuệ		Kiểm soát viên					1.100	Dưới 0,01%	
8.1	Phạm Hoàng Đốc							0	0%	
8.2	Chu Thị Đông							0	0%	
8.3	Nguyễn Thị Thanh Nhân							0	0%	
8.4	Phạm Quang Nghĩa							0	0%	Con trai (còn nhỏ)
8.5	Phạm Thị Phương Thảo							0	0%	Con gái (còn nhỏ)
8.6	Phạm Đức Thắng							0	0%	
8.7	Huỳnh Thị Thùy Linh							0	0%	
8.8	Phạm Thu Hương							0	0%	
8.9	Công ty cổ phần Cảng Năm Căn			2000480455	19/3/2019		Khóm Hàng Vịnh, thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau	0	0%	Tổ chức có liên quan
8.10	Công ty CP Cảng Vinalines Đình Vũ			0201190939	03/8/2011		Số 282 Đà Nẵng, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng	0	0%	Tổ chức có liên quan
9	Lê Quang Trung		Phó Tổng giám đốc					5.900	Dưới 0,01%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	CMND/Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
9.1	Nguyễn Thị Thu							0	0%	Mẹ đẻ
9.2	Lê Quang Lân							0	0%	Em trai
9.3	Đoàn Hoàng Lam							0	0%	Em dâu
9.4	Đình Duy Hòa							0	0%	Bố vợ
9.5	Trần Thị Hòa Bình							0	0%	Mẹ vợ
9.6	Đình Thị Lê Hương							0	0%	Vợ
9.7	Lê Thu Thảo Nguyên							0	0%	Con (chưa có Giấy NSH)
9.8	Lê Quang Dũng							0	0%	Con (chưa có Giấy NSH)
9.9	Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân (CPI)	Công ty con		5700688013	25/8/2017	Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh	Số 1, đường Cái Lân, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	0	0%	Tổ chức có liên quan
9.10	Công ty TNHH Cảng Quốc tế SP-PSA			3500774906	12/6/2018	Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh	Đường liên cảng Cái Mép - Thị Vải, Phường Phú Mỹ, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0	0%	Tổ chức có liên quan
10	Phạm Anh Tuấn		Phó Tổng giám đốc					7.000	Dưới 0,01%	
10.1	Phạm Huy Trà							0	0%	Bố đẻ
10.2	Mai Thị Hồng Vân							0	0%	Mẹ đẻ
10.3	Phạm Thúy Nga							0	0%	Em gái

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	CMND/Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
10.4	Ngô Anh Chiến (tức Ngô Tuấn Anh)							0	0%	Em rể
10.5	Phạm Thị Thu Hiền							0	0%	Em gái
10.6	Dương Quang Lộc							0	0%	Bố vợ
10.7	Nguyễn Thị Nhuận							0	0%	Mẹ vợ
10.8	Dương Tuyết Mai							0	0%	Vợ
10.9	Phạm Thục Uyên							0	0%	Con ruột
10.10	Phạm Gia Hưng							0	0%	Con ruột
10.11	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang			6300037629	22/06/2016		KCN Sông Hâu, Đông Phú, Châu Thành, Hậu Giang	0	0%	Tổ chức có liên quan
10.12	Công ty CP Cảng Quy Nhơn			4100258793	01/7/2019	Sở KHĐT Bình Định	Số 02 đường Phan Chu Trinh, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	0	0%	Tổ chức có liên quan
11	Nguyễn Thị Hiền		Người phụ trách quản trị công ty					2.100	Dưới 0,01%	
11.1	Lê Phan Linh		Chủ tịch Công đoàn TCT					2.400	Dưới 0,01%	Chồng
11.2	Lê Huy Hoàng							0	0%	Con trai
11.3	Trương Thùy Mai							0	0%	Con dâu
11.4	Nguyễn Xuân Quang							0	0%	Bố đẻ
11.5	Nguyễn Thị Thanh							0	0%	Mẹ đẻ
11.6	Nguyễn Thị Thu							0	0%	Chị gái

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	CMND/Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
11.7	Hoàng Cao Hòa							0	0%	Anh rể
11.8	Nguyễn Anh Tuấn							0	0%	Em trai
11.9	Đỗ Thị Hồng Thanh							0	0%	Em dâu
11.10	Nguyễn Thị Dung							0	0%	Em gái
11.11	Nguyễn Trọng Tuấn							0	0%	Em rể
11.12	Nguyễn Đức Cường							0	0%	Em trai
11.13	Phạm Thị Hồng Nhung							0	0%	Em dâu
11.14	Lê Phần Hợp							0	0%	Bố chồng
11.15	Vũ Thị Luận							0	0%	Mẹ chồng
12	Trần Tuấn Hải		Người được ủy quyền CBTT					3.400	Dưới 0,01%	
12.1	Trần Văn Vang									Bố đẻ (đã mất)
12.2	Dương Thu An							0	0%	Mẹ đẻ
12.3	Tô Văn Trạch							0	0%	Bố vợ
12.4	Kim Thị Tàn							0	0%	Mẹ vợ
12.5	Tô Thị Trà My							0	0%	Vợ
12.6	Trần Gia Huy							0	0%	Con đẻ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	CMND/Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
12.7	Trần Gia Minh							0	0%	Con đẻ
12.8	Trần Việt Hà							0	0%	Em ruột
12.9	Huỳnh Lê Quỳnh Như							0	0%	Em dâu
12.10	Công ty CP Đại lý hàng hải Việt Nam (Vosa)			0300437898	20/10/2006 (thay đổi lần thứ 13 ngày 12/7/2021)	Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh	Lầu 5, Số 12 Tân Trào, P. Tân Phú, Q.7, TP. Hồ Chí Minh	0	0%	Tổ chức có liên quan
12.11	Công ty CP Cảng Cần Thơ			1801319907	31/10/2013	Sở KH&ĐT TP. Cần Thơ	KV Phú Thẳng, Phường Tân Phú, Quận Cái Răng, TP Cần Thơ	0	0%	Tổ chức có liên quan
13	Đỗ Thị Thanh Thủy		Trưởng Ban Kiểm tra Kiểm toán nội bộ					1.700	Dưới 0,01%	
13.1	Đỗ Hồng Phần							0	0%	Bố đẻ
13.2	Hoàng Thị Kim Khanh							0	0%	Mẹ đẻ
13.3	Nguyễn Hoàng Nhật Mai							0	0%	Con gái
13.4	Nguyễn Đỗ Khôi Nguyên							0	0%	Con trai (chưa có Giấy NSH)
13.5	Đỗ Thị Thùy Chi							0	0%	Em gái
13.6	Đỗ Đức Đạt							0	0%	Em rể
13.7	Công ty CP Cảng Hải Phòng			0200236845	12/8/2015	Sở KH & ĐT Thành phố Hải Phòng	Số 8A Đường Trần Phú, P. Máy Tơ, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng	0	0%	Tổ chức có liên quan
14	Lê Minh Khôi		Phó Trưởng Ban Kiểm tra					0	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	CMND/Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
			Kiểm toán nội bộ							
14.1	Nguyễn Thị Hợp							0	0%	Mẹ
14.2	Nguyễn Thị Minh Hằng							0	0%	Mẹ vợ
14.3	Nguyễn Thị Quỳnh Trang							0	0%	Vợ
14.4	Lê Minh Khang							0	0%	Con
14.5	Lê Minh Tuấn									Em trai
14.6	Lê Minh Quang									Em trai
14.7	Lê Thị Mỹ Hạnh							0	0%	Em dâu
14.8	Nguyễn Thị Thìn							0	0%	Em dâu
15	Nguyễn Hoài An		Phó Trưởng Ban Kiểm tra Kiểm toán nội bộ					0	0%	
15.1	Nguyễn Thị Mai							0	0%	Mẹ ruột
15.2	Trần Thị Phương							0	0%	Mẹ vợ
15.3	Nguyễn Phương Thủy							0	0%	Vợ
15.4	Nguyễn Hoài Chương							0	0%	Anh trai
15.5	Nguyễn An Khánh							0	0%	Con trai (chưa có Giấy NSH)
15.6	Nguyễn An Na							0	0%	Con gái (chưa có Giấy NSH)

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	CMND/Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
16	Hoàng Việt		Phó Trưởng Ban Kiểm tra Kiểm toán nội bộ					1.100	Dưới 0,01%	
16.1	Lê Thị Thu Hạnh							0	0%	Mẹ đẻ
16.2	Nguyễn Lan Ngọc							0	0%	Vợ
16.3	Hoàng Châu Anh							0	0%	Con đẻ (chưa có số NSH)
16.4	Hoàng Nam							0	0%	Em ruột
16.5	Nguyễn Văn Sinh							0	0%	Bố vợ
16.6	Nguyễn Ngọc Loan							0	0%	Mẹ vợ
16.7	Nguyễn Anh Tú							0	0%	Em vợ
16.8	Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam			0300437898	20/10/2006	Sở KH&ĐT TP. HCM	Số 12 Đường Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, TP HCM	0	0%	Tổ chức có liên quan
16.9	Công ty TNHH MTV Vận tải Biển Đông			0100113705	17/10/2005	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Số 1 Thụy Khuê, Hà Nội	0	0%	Tổ chức có liên quan
16.10	Công ty TNHH MTV Hàng hải Hậu Giang			6300037629	22/06/2016	Sở KH&ĐT Tỉnh Hậu Giang	KCN Sông Hậu, Xã Đông Phú, Huyện Châu Thành, Tỉnh Hậu Giang	0	0%	Tổ chức có liên quan
16.11	Công ty CP Cảng Cần Thơ			1801319907	31/10/2013	Sở KH&ĐT TP. Cần Thơ	KV Phú Thẳng, Phường Tân Phú, Quận Cái Răng, TP Cần Thơ	0	0%	Tổ chức có liên quan
17	Trần Thị Thanh Thủy		CV Ban Kiểm tra Kiểm toán nội bộ					800	Dưới 0,01%	
17.1	Trần Quang Tân							0	0%	Bố đẻ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	CMND/Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
17.2	Nguyễn Vũ Thắng							0	0%	Chồng
17.3	Nguyễn Vũ Tùng Lâm							0	0%	Con
17.4	Nguyễn Vũ Trần Quang							0	0%	Con (chưa có Giấy NSH)
17.5	Trần Quang Tuấn							0	0%	Anh trai
17.6	Đào Thị Yến							0	0%	Chị dâu
17.7	Trần Thị Thanh Tâm							0	0%	Chị gái
17.8	Nguyễn Chí Thanh							0	0%	Anh rể
17.9	Công ty CP phát triển Hàng hải			0200580975	09/03/2004	Hải Phòng	Số 11 Võ Thị Sáu, P. Máy Tơ, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng	0	0%	Tổ chức có liên quan (thời là KSV từ 30/6/2022)
17.10	Công ty CP Cảng Cam Ranh			4200272350	01/04/2009	Khánh Hòa	Số 29 Nguyễn Trọng Kỳ, p. Cam Linh, Tp. Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa	0	0%	Tổ chức có liên quan
17.11	Công ty TNHH Khai thác Container Việt Nam			0200107511	12/04/1995	Hải Phòng	Phòng 409 tầng 4 Tòa nhà TT TM TD số 20A đường Lê Hồng Phong, Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng	0	0%	Tổ chức có liên quan (thời là KSV từ 28/6/2022)
17.12	Công ty CP Đầu tư Cảng Cái Lân			5700688013	02/11/2007	Quảng Ninh	Số 1, đường Cái Lân, phường Bãi Cháy, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	0	0%	Tổ chức có liên quan
17.13	Công ty CP Vimc Logistics			0102345275	10/08/2007	Hà Nội	Số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, TP Hà Nội	0	0%	Tổ chức có liên quan
18	Trần Thị Bích		CV Ban Kiểm tra Kiểm toán					200	Dưới 0,01%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	CMND/Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
			nội bộ							
18.1	Trần Quang Tuyền						0	0%	Bố đẻ	
18.2	Nguyễn Thị Hợi						0	0%	Mẹ đẻ	
18.3	Nguyễn Đình Thi						0	0%	Chồng	
18.4	Nguyễn Đình Long						0	0%	Con trai	
18.5	Nguyễn Gia Khánh						0	0%	Con trai (chưa có Giấy NSH)	
18.6	Trần Thị Hưng						0	0%	Chị gái	
18.7	Dương Đức Mười						0	0%	Anh rể	
18.8	Trần Thị Yên						0	0%	Chị gái	
18.9	Bùi Khắc Hiền						0	0%	Anh rể	
18.10	Trần Thị Hà						0	0%	Chị gái	
18.11	Nguyễn Hữu Dương						0	0%	Anh Rể	
18.12	Trần Quang Tuyền						0	0%	Em trai	
18.13	Lê Thị Hạnh						0	0%	Em dâu	
19	Nguyễn Thị Minh Thu		CV Ban Kiểm tra Kiểm toán nội bộ				900	Dưới 0,01%		
19.1	Nguyễn Hải Âu						0	0%	Bố đẻ	
19.2	Trần Thị Nguyệt						0	0%	Mẹ đẻ	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	CMND/Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
19.3	Nguyễn Thị Thanh Thủy							0	0%	Chị ruột
19.4	Nguyễn Hải Thịnh							0	0%	Em ruột
19.5	Tạ Đức Giang							0	0%	Chồng
19.6	Tạ Đức Anh							0	0%	Con (chưa có Giấy NSH)
19.7	Tạ Nguyễn Tâm Anh							0	0%	Con (chưa có Giấy NSH)
19.8	Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh			2900325068	31/12/2009	Nghệ Tĩnh	Số 10 Trường Thi, TP. Vinh, Nghệ An	0	0%	Tổ chức có liên quan (Trưởng BKS)
19.9	Công ty CP Vận tải biển Việt Nam			0200106490	01/01/2008 (thay đổi lần thứ 15 ngày 15/9/2021)	Sở KH&ĐT TP. Hải Phòng	Số 215 Lạch Tray, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng	0	0%	Tổ chức có liên quan (TV BKS)
19.10	Công ty CP Vận tải và Thương mại Phương Đông			0100105609	01/8/2007 (thay đổi lần 9 ngày 10/6/2020)	Sở KD&ĐT TP. Hà Nội	Số 278 Tôn Đức Thắng, Hàng Bột, Đống Đa, Hà Nội	0	0%	Tổ chức có liên quan (Trưởng BKS)

Phụ lục số 06: Giao dịch của Người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của VIMC
 (Đính kèm Báo cáo số 323/BC-HHVN ngày 28/7/2022 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Hoài An		1.300	Dưới 0,0001%	0	0%	Bán
2	Nguyễn Phương Thủy	Vợ	2.000	Dưới 0,0001%	0	0%	Bán